

Bản án số: 127/2021/HS-ST
Ngày 08/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê;
2. Bà Lê Thị Tụ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1014/2021/QĐXXST-HS ngày 18/10/2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 1078/TB-TA ngày 01/11/2021 đối với bị cáo:

Trần Hoàng P, sinh ngày 19/02/1970 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 285/113, đường TT, Tổ HT, khu phố B, Phường MH, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn L (sinh năm 1932) và bà Nguyễn Thị P (sinh năm 1935); Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 06 anh, chị, em; Vợ: Không rõ; Bị cáo có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013).

Nhân thân:

- Ngày 19/08/1998, bị Công an thành phố BH, tỉnh Đồng Nai bắt giữ về hành vi “Sản xuất hàng giả”. Qua xác minh, Cơ quan CSĐT Công an thành phố BH trả lời do thời gian xảy ra đã lâu, hiện nay Cơ quan CSĐT Công an thành phố BH chưa tìm thấy hồ sơ vụ việc và kết quả xử lý đối với Trần Hoàng P;

- Ngày 11/01/2005, bị Công an Quận B bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/4/2005, bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 09 tháng tù (Bản án số 54/2005/HS-ST). Ngày 11/10/2005, chấp hành xong án phạt tù (Đã xóa án tích);

- Ngày 15/9/2008, bị Công an Quận M bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/02/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 03 năm tù (Bản án số 46/2009/HS-ST). Ngày 30/8/2010, chấp hành xong án phạt tù (Đã xóa án tích);

- Ngày 15/11/2013 bị Công an Quận M bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/3/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm 08 tháng tù (Bản án số 64/2014/HS-ST). Ngày 15/4/2015, chấp hành xong án phạt tù (Đã xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án.

- Ngày 19/7/2017, bị Công an Quận N bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/12/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 01 năm tù (Bản án số 131/2017/HS-ST). Ngày 19/7/2018, chấp hành xong án phạt tù;

- Ngày 09/10/2019, bị Công an Quận B bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 16/01/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 01 năm 06 tháng tù (Bản án số 11/2020/HS-ST). Ngày 09/3/2021, chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 12/6/2021 cho đến nay.

- *Bị hại:* Ông Lương Văn H, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: P16-02, Chung cư HX, đường HD, Phường S, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Võ Huệ T, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: CH61 Ngõ 4X, đường TK, phường XN, quận TX, Tp. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lương Văn H, sinh năm 1998 (Theo Giấy ủy quyền ngày 23/6/2021).

2. Ông Lưu Công H1, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 601/22/2E, đường TT, Phường ML, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Bà Trần Thị T1, sinh năm 1955 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 285/17B2 (số mới 285/113), đường TT, Phường MH, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Ông Trịnh Mẫn N, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 165/17, đường TT, Phường ML, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 12 giờ ngày 12/6/2021, Trần Hoàng P chuẩn bị bộ “đoản” dùng để bẻ khóa xe rồi mượn xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 59C3-022.7X của bà Trần Thị T1 (chị ruột của P) điều khiển qua nhiều tuyến đường ở Quận 1 tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi đến đường TR thì P phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Wave biển số 59S3-264.7X của ông Lương Văn H dựng trước nhà số 157, đường TR, phường BT, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh không người trông coi nên P điều khiển xe biển số 59C3-022.7X đến gửi tại số 420, đường MK, Phường N, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh rồi đi xe ôm của một người đàn ông (không rõ lai lịch, xe không rõ biển số) quay lại. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, 59S3-264.7X nói xe ôm dừng xe cách xe mô tô biển số 59S3-264.7X khoảng 50 mét rồi đi bộ đến trước nhà số 157, đường TR, phường BT, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh dùng “đoản” bẻ khóa, lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 59S3-264.7X rồi nổ máy xe bỏ chạy. Lúc

này có các ông Nguyễn Hữu Q, Trần Đức M (Trình sát Đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận M tuần tra địa bàn) chứng kiến sự việc nên đuổi theo P qua nhiều tuyến đường, đến giao lộ TQ – BB, Phường C, Quận B thì bắt giữ được P, thu hồi tang vật đưa về trụ sở Công an phường BT, Quận M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 xử lý.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 166/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 59S3-264.7X trị giá 10.250.000 đồng.

Quá trình điều tra Trần Hoàng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của P phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 59S3-264.7X. Đã thu hồi trả lại cho bị hại là ông Lương Văn H, ông Hoàn không có yêu cầu gì về dân sự.

- Thu giữ của Trần Hoàng P:

+ 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 thanh kim loại lục giác, nhọn dẹp một đầu; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng đen; 01 quần tay dài màu đen (đã qua sử dụng) là công cụ và trang phục P sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 59C3-022.7X. Trần Hoàng P khai mượn xe của bà Trần Thị T1. Bà T1 khai mượn xe của ông Lưu Công H1, sau đó bà Trung cho P mượn xe để đi công việc, bà Trung không biết P mượn xe để đi trộm cắp tài sản. Ông H1 khai mua chiếc xe trên của ông Trịnh Mẫn N, có hợp đồng mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 đã trả lại xe cho ông H1.

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 5, số IMEI: 01385200088227X (đã qua sử dụng).

Hiện Cơ quan CSĐT – Công an Quận 1 đang tạm giữ vật chứng trên theo Phiếu nhập kho vật chứng số 126/21-PNK ngày 17/8/2021.

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKSQ1 ngày 23 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Hoàng P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định khoảng 13 giờ ngày 12/6/2021, tại trước số nhà 157, đường TR, phường BT, Quận M, bị cáo Trần Hoàng P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave biển số 59S3-264.7X trị giá 10.250.000 đồng của ông Lương Văn H.

Trước lần phạm tội này, bị cáo P có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích, cụ thể như sau: Ngày 05/12/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 01 năm tù theo Bản án số 131/HSST đến ngày 19/7/2018, chấp hành xong án phạt tù. Ngày 16/01/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 11/HSST đến ngày 09/3/2021, chấp hành xong án phạt tù. Ngày 12/6/2021, bị cáo P lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy trong lần phạm tội này, hành vi của bị cáo P thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định bị cáo Trần Hoàng P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, không cố gắng rèn luyện để trở thành công dân tốt mà khi được trở về địa phương lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết đã quy định nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Lương Văn H không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 59S3-264.7X qua xác minh do ông Trần Văn C đứng tên chủ sở hữu, ông C đã bán xe cho bà Trần Võ Huệ T theo hợp đồng mua bán xe ngày 09/6/2020 nhưng chưa sang tên giấy tờ xe, bà T giao xe lại cho ông H sử dụng. Ngày 23/6/2021, bà T đã ủy quyền cho ông H thay mặt bà nhận lại xe. Hiện chiếc xe trên Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại cho ông Lương Văn H là có căn cứ.

- 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 thanh kim loại lục giác, nhọn dẹp một đầu; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng đen; 01 quần tay dài màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của Trần Hoàng P, xét đây là công cụ và trang phục P sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, biển số 59C3-022.7X thu giữ của Trần Hoàng P. Qua xác minh, P khai mượn xe của bà Trần Thị T1. Bà T1 khai mượn xe của ông Lưu Công H1, sau đó bà T1 cho P mượn xe để đi công việc, bà T1 không biết P mượn xe để đi trộm cắp tài sản. Ông H1 khai mua chiếc xe trên của ông Trịnh Mẫn N có hợp đồng mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 đã trả lại xe cho ông H1. Xét thấy tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 trả lại xe cho ông H1 là có cơ sở.

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 5, số IMEI: 01385200088227X (đã qua sử dụng) thu giữ của Trần Hoàng P xét thấy là tài sản cá nhân của P không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Trần Hoàng P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2021.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ T; 01 thanh kim loại lục giác, nhọn dẹp một đầu; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng đen; 01 quần tay dài màu đen;

+ Trả lại cho Trần Hoàng P 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 5, số IMEI: 01385200088227X.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 126/21-PNK ngày 17/8/2021 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Hoàng P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền